

Số: 162/BC-DVKT-KTKH

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC  
VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power Services) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

**PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022**

**1. Tình hình chung và kết quả thực hiện SXKD năm 2022**

**a. Thuận lợi**

- Hỗ trợ của cổ đông lớn PV Power trong việc triển khai các Hợp đồng dài hạn đã ký tại các Nhà máy điện (NMEĐ) Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và Nhà máy nhiệt điện (NMEĐ) Vũng Áng 1.
- Công tác thanh toán Hợp đồng sửa chữa thường xuyên các Nhà máy điện tương đối kịp thời giúp Công ty cải thiện việc cân đối dòng tiền đủ chi trả tiền lương hàng tháng cho Người lao động.
- Tập thể Ban lãnh đạo, Người lao động đoàn kết chung sức/chung lòng nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình, tăng cường công tác quản lý, quản trị, tiết kiệm/tiết giảm tối đa chi phí quản lý góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Được tạo điều kiện để tiếp cận các dự án Sông Hậu 1, Thái Bình 2 phục vụ công tác nghiệm thu chạy thử, tiếp cận các thiết bị/công nghệ nhà máy nhằm chuẩn bị cho công tác bảo dưỡng sửa chữa (BDSC) thường xuyên sắp tới.

**b. Khó khăn**

- Doanh thu bảo dưỡng sửa chữa của: (i) Hợp đồng SCTX Cà Mau 1&2 ghi nhận phát sinh giảm cả năm 2022 là (-5,83) tỷ đồng do sửa chữa bất thường kỹ thuật thiết bị dẫn đến việc dừng tổ máy GT11 và GT12 trên 30 ngày thực hiện SCDK; (ii) Doanh thu Đại tu NMEĐ Cà Mau 2 giảm (-29,34) tỷ đồng do chuyển sang năm 2023; (iii) Doanh thu BDSC thường xuyên NMEĐ Vũng Áng 1 giảm (-8,64) tỷ đồng do Tổ máy 1 dừng máy sửa chữa sự cố đến hết năm 2022 (dự kiến kéo dài sang quý I/2023). Giá trị giảm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của PV Power Services, Công ty bắt buộc phải đưa ra các phương án bù lỗ và tiết giảm/tiết kiệm chi phí cũng như sử dụng hiệu quả

nguồn vốn và tăng cường các công tác phát triển dịch vụ để đảm bảo lợi nhuận kế hoạch cả năm và các chỉ tiêu doanh thu và thu nhập người lao động.

- Công tác thu hồi công nợ của Hợp đồng BDSC NME Nhơn Trạch 1: Công nợ tồn tại từ năm 2017, 2018, 2019 với giá trị khoảng 5,9 tỷ đồng chưa được thanh quyết toán, các bên đang tiếp tục phối hợp thực hiện.
- Nhằm gia tăng doanh thu và mở rộng đối tượng khách hàng, Công ty đã tìm kiếm thêm các khách hàng mới ngoài các khách hàng truyền thống là các nhà máy điện của PV Power. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các hợp đồng dịch vụ ngoài, nhiều thời điểm trùng với các kỳ sửa chữa lớn của Công ty nên dẫn đến thiếu nhân sự kỹ thuật cao và công cụ dụng cụ để thực hiện công việc, dẫn tới phải thuê ngoài làm tăng chi phí, giảm cạnh tranh.

Nhận thức được các khó khăn, thuận lợi trên, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động trong công tác điều hành, bám sát các mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân đấu hoàn thành kế hoạch được giao, kết quả đạt được như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH(%)
I	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>272,19</b>	<b>267,35</b>	<b>98,2%</b>
I.1	<b>Doanh thu từ dịch vụ trực tiếp của PVPS</b>	<b>270,13</b>	<b>259,03</b>	<b>95,9%</b>
1	Doanh thu trực tiếp phần các hợp đồng bảo trì (đã bao gồm doanh thu NME Sông Hậu 1, doanh thu phát sinh NME Vũng Áng 1)	228,88	197,37	
2	Doanh thu phát triển KDDV ngoài các HĐ dài hạn đã ký với PV Power	40,35	53,64	
3	Doanh thu hoạt động tài chính	0,5	5,51	
4	Thu nhập khác	0,4	2,51	
I.2	<b>Doanh thu từ Nhà thầu OEM các Nhà máy theo các HĐ bảo trì dài hạn</b>	<b>2,06</b>	<b>8,14</b>	
I.3	<b>Doanh thu thực thanh thực chi</b>		<b>0,18</b>	
II	<b>Tổng chi phí</b>	<b>251,99</b>	<b>244,11</b>	<b>96,9%</b>
III	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>20,20</b>	<b>23,24</b>	<b>115%</b>
IV	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>16,16</b>	<b>18,47</b>	<b>114%</b>
V	<b>Các khoản nộp NSNN</b>	<b>20,31</b>	<b>20,35</b>	<b>100,2%</b>

**Đánh giá tình hình thực hiện:**

- ❖ **Doanh thu:** Tổng giá trị thực hiện năm 2022 là 267,35/272,19 tỷ đồng, đạt 98,2% kế hoạch, giảm (-4,84) tỷ đồng, trong đó:

- **Điều chỉnh giảm (-43,81) tỷ đồng, cụ thể:**
  - (i) Doanh thu Đại tu NMD Cà Mau 2: giảm (-29,34) tỷ đồng do chuyển sang năm 2023 thực hiện;
  - (ii) Doanh thu SCBD thường xuyên NMD Cà Mau 1&2: giảm (-5,83) tỷ đồng do dừng tổ máy GT11 và GT12 trên 30 ngày thực hiện SCĐK;
  - (iii) Doanh thu BDSC thường xuyên NMD Vũng Áng 1: giảm (-8,64) tỷ đồng do Tổ máy 1 dừng máy đến hết năm 2022.
- **Điều chỉnh tăng 38,97 tỷ đồng, gồm:**
  - (i) Doanh thu Đại tu NMD Cà Mau 1: tăng 2,56 tỷ theo thực tế thực hiện;
  - (ii) Doanh thu Hợp đồng Nhơn Trạch 1: tăng 4,05 tỷ đồng, trong đó: doanh thu SCTX tăng 3,11 tỷ đồng do ghi nhận doanh thu thực tế khi không giảm sản lượng và doanh thu SCĐK tăng 0,94 tỷ đồng theo thực tế thực hiện;
  - (iii) Doanh thu Hợp đồng Nhơn Trạch 2: tăng 0,37 tỷ đồng theo thực tế;
  - (iv) Doanh thu phát sinh Hợp đồng Vũng Áng 1: tăng 2,31 tỷ theo thực tế;
  - (v) Doanh thu cung cấp nhân công hỗ trợ dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2: tăng 1,25 tỷ đồng theo thực tế thực hiện của Hợp đồng;
  - (vi) Doanh thu cung cấp nhân công hỗ trợ dự án Nhà máy điện Sông Hậu 1: 1,75 tỷ đồng theo thực tế thực hiện của Hợp đồng;
  - (vii) Doanh thu phát triển dịch vụ ngoài: tăng 13,29 tỷ đồng theo thực tế;
  - (viii) Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác: tăng 7,12 tỷ đồng;
  - (ix) Doanh thu OEM: tăng 6,08 tỷ theo thực tế.
  - (x) Doanh thu thực thanh thực chi: 0,18 tỷ đồng, không tạo ra lợi nhuận.
- ❖ **Tổng chi phí ước thực hiện:** 244,11/251,99 tỷ đồng, đạt 96,9% kế hoạch.
- ❖ **Lợi nhuận trước thuế:** 23,24/20,20 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch.

Các khoản doanh thu sụt giảm sâu nêu trên ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng có thể nâng cao hơn nữa hiệu quả SXKD của toàn Công ty. Tuy nhiên Công ty đã tăng cường công tác tiết kiệm, tiết giảm tối đa các khoản mục chi phí quản lý; chưa thực hiện đầu tư/mua sắm một số tài sản/trang thiết bị chưa thực sự cần thiết, mặt khác vẫn duy trì ổn định chế độ, tiền lương, thu nhập cho người lao động và đảm bảo lợi nhuận thực hiện cả năm 2022 vượt kế hoạch đề ra.

## **2. Các hoạt động chính của Công ty:**

### **2.1. Công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện:**

#### **a. Đối với các NMD thuộc Tổng Công ty:**

- Thực hiện công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý sự cố các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và NMD Vũng Áng 1, hoàn thành 100% khối lượng công việc so với kế hoạch đề ra đảm bảo các nhà máy vận hành an toàn, hiệu quả, đạt độ khả dụng và độ tin cậy cao.

- Hoàn thành công tác sửa chữa định kỳ các NMD đảm bảo an toàn, chất lượng và theo tiến độ các bên đã thống nhất, cụ thể:
  - + *Đại tu NMD Cà Mau 1 tại 100k EOH năm 2022*: hoàn thành đúng tiến độ
  - + *Đại tu NMD Cà Mau 2 năm 2023*: Đã thống nhất phạm vi công việc và vật tư với Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau theo biên bản làm việc ngày 20/7/2020. Đại tu NMD Cà Mau 2 sẽ thực hiện dự kiến từ ngày 10/7/2023 đến ngày 24/8/2023. Công ty đang tiếp tục phối hợp và bám sát Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau về kế hoạch đại tu NMD Cà Mau 2 để thực hiện các công tác chuẩn bị.
  - + *Trung tu NMD Nhơn Trạch 1 năm 2022*: Đã hoàn thành 100% công tác Trung tu tổ máy GT11&ST18 NMD Nhơn Trạch năm 2022 đúng tiến độ (từ ngày 01/9/2022-14/9/2022).
  - + *Tiểu tu 91k EOH Nhà máy điện Nhơn Trạch 2*: Hoàn thành 100% công tác Tiểu tu NMD Nhơn Trạch 2 đúng tiến độ (từ ngày 01/9/2022-13/9/2022).
  - + *Đại tu 100k EOH NMD Nhơn Trạch 2 năm 2023*: PV Power Services đã lập phạm vi công việc, danh mục vật tư thực hiện trong Đại tu 100k EOH NMD Nhơn Trạch 2 năm 2023 và đang bám sát CĐT để thực hiện các công tác chuẩn bị.
- Tham gia thực hiện công tác đại tu tổ máy số 1 NMD Vũng Áng 1 năm 2022: Cung cấp dịch vụ đại tu bơm nước ngưng 2A; Cung cấp vật tư và dịch vụ sửa chữa hệ thống máy nghiền than; Cung cấp dịch vụ đại tu hệ thống van hơi Tuabin, hệ thống phụ trợ Tuabin - máy phát; Cung cấp dịch vụ đại tu hệ thống lò hơi, hệ thống ESP, FGD, SCR; Cung cấp dịch vụ đại tu hệ thống bơm nước ngưng, bơm nước cấp, Tuabin dẫn động bơm nước cấp và thuê chuyên gia thực hiện công tác đại tu hệ thống bơm nước cấp và tuabin dẫn động...
- Hoàn thành, nghiệm thu Hợp đồng số 08/PVPSTSC- PVPS/2021/DV.CM về việc Xử lý hiện tượng chống ăn mòn dòng chảy (FAC) của lò thu hồi nhiệt NMD Cà Mau 1 năm 2021.
- Hoàn thành, thanh quyết toán Hợp đồng Bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các hệ thống thiết bị công nghệ Nhà máy thủy điện Hòa Na năm 2022.
- Cung cấp nhân sự cho Siemens thực hiện Đại tu NMD Cà Mau 1 tại 100k EOH năm 2022; Tiểu tu trung gian các tổ máy tua-bin khí và kiểm tra các máy phát điện NMD Cà Mau 2 và công tác sửa chữa bất thường cuộn dây máy phát điện NMD Cà Mau 2 theo Phụ lục phát sinh số 02/2022.

- Thực hiện công tác cung cấp nhân sự tiếp cận dự án và chuẩn bị sẵn sàng tham gia thực hiện công tác BDSC NMD Thái Bình 2, NMD Sông Hậu 1.
- b. Đối với các NMD/Công trình công nghiệp ngoài Tổng Công ty**
- Tiếp tục thực hiện Hợp đồng sửa chữa định kỳ và thường xuyên một số hạng mục công việc tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh.
- Ký mới Hợp đồng sửa chữa thường xuyên (xưởng năng lượng, xưởng công dụng) ngày 01/10/2022 với Formosa Hà Tĩnh giá trị 67 tỷ đồng – thực hiện trong 03 năm.
- Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng máy móc thiết bị, vệ sinh công trình Sân phân phối 500kV, 220kV Trung tâm điện lực Long Phú.
- Cung cấp nhân sự hỗ trợ công tác giám sát, thi công sửa chữa định kỳ tuabin khí tại Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn.
- Hoàn thành, thanh quyết toán Hợp đồng lắp đặt nhà máy Thủy điện Chư Pông Krông.
- Tiếp tục hoàn thiện các tồn tại và nghiệm thu Hợp đồng Lắp đặt, thí nghiệm thủy điện Tr'Hy.
- Tiếp tục thi công Hợp đồng Lắp đặt, thí nghiệm thủy điện Nước Chè.
- Tiếp tục thi công Hợp đồng Lắp đặt, thí nghiệm thủy điện Đắk Ba.
- Hoàn thành, thanh quyết toán Hợp đồng Thí nghiệm định kỳ nhà máy điện mặt trời Bình Nguyên.
- Hoàn thành, thanh quyết toán Hợp đồng Thí nghiệm định kỳ nhà máy thủy điện Đồng Văn.
- Hoàn thành thi công Hợp đồng Đại tu thiết bị cơ điện nhà máy và trạm biến áp 35kV - Nhà máy thủy điện Đakrông 3.
- Thi công và hoàn thiện các tồn tại Hợp đồng Lắp đặt, đấu nối căn chỉnh toàn bộ vật tư thiết bị Thủy điện Trà Linh 2 và NLMR tại Trạm cắt 110kV Trà Don.
- Triển khai thi công Hợp đồng Sửa chữa, khắc phục sự cố ngập lụt thiết bị cơ điện - Nhà máy thủy điện Nước Chè.
- Hoàn thành cung cấp dịch vụ kỹ thuật GT Fitter, ST Fitter và Electrician cho Siemens trong công tác Đại tu NMD Phú Mỹ 3 năm 2022.

## **2.2. Công tác đầu tư mua sắm**

Trong năm 2022, PV Power Services thực hiện đầu tư mua sắm với giá trị là: 4,27/4,92 tỷ đồng, đạt 86,80% kế hoạch (do Công ty tăng cường tiết kiệm/tiết giảm những khoản mua sắm chưa thực sự cần thiết), trong đó:

- + Mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định: 0,53/0,70 tỷ đồng.
- + Mua sắm công cụ dụng cụ: 3,74/4,22 tỷ đồng.

### **2.3. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

Với mục đích xây dựng đội ngũ CBCNV Công ty thành thạo về nghiệp vụ, bắt kịp được sự phát triển về khoa học kỹ thuật của khu vực, góp phần thực hiện tốt chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và Công ty.

Trong năm 2022, Công ty đã rà soát, đánh giá và lựa chọn 17 CBCNV đáp ứng tiêu chuẩn chức danh chuyên gia, cụ thể: Chi nhánh Cà Mau 03 người. CNNT 10 người và CNHT 04 người.

Kết quả thực hiện đào tạo trong năm 2022, Công ty thực hiện đào tạo cho 63 lượt người/112 lượt người (đạt 56,25% KH) với tổng mức kinh phí là 843,5 triệu đồng đồng/2.354 triệu đồng (đạt 35,83% KH), trong đó:

- + Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên cho 05 lượt người với tổng dự toán là 8,5 triệu đồng.
- + Đào tạo chuyên sâu theo kế hoạch cho 29 lượt người với tổng dự toán là 648 triệu đồng.
- + Đào tạo nội bộ cho 29 lượt người với tổng kinh phí là 187 triệu đồng.

### **2.4. Công tác lao động, tiền lương**

#### **a. Công tác lao động:**

Bộ máy tổ chức nhân sự của PV Power Services đã được kiện toàn từ năm 2020 và hoạt động ổn định, tính đến ngày 31/12/2022 có tổng số: 438 lao động (Số lao động bình quân năm 2022 thực hiện: 470 người), với cơ cấu tổ chức:

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và KTT): 07 người.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: 01 người.
- Các phòng chức năng:
  - + Phòng Tổ chức - Hành chính : 16 người.
  - + Phòng Tài chính - Kế toán : 08 người.
  - + Phòng Kinh tế - Kế hoạch : 11 người.
  - + Phòng Kỹ thuật - An toàn : 12 người.
  - + Phòng Kinh doanh : 12 người.
- Các Chi nhánh:
  - Chi nhánh Cà Mau : 75 người.
  - Chi nhánh Nhơn Trạch : 79 người.
  - Chi nhánh Hà Tĩnh : 204 người.
  - Chi nhánh Đà Nẵng : 13 người.

- Cơ cấu, chất lượng lao động:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022
<b>I</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>Người</b>	<b>438</b>
1	Nam	-	387
2	Nữ	-	51
<b>II</b>	<b>Theo độ tuổi</b>	<b>Người</b>	<b>438</b>
1	Dưới 30 tuổi	-	36
2	31-39 tuổi	-	258
3	40-49 tuổi	-	116
4	50-55 tuổi	-	23
5	Trên 55 tuổi	-	5
6	Tuổi bình quân	-	38
<b>III</b>	<b>Theo trình độ đào tạo</b>	<b>Người</b>	<b>438</b>
1	Tiến sỹ	-	0
2	Thạc sỹ	-	19
3	Đại học	-	216
4	Cao đẳng	-	45
5	Trung cấp	-	88
6	CNKT + Lái xe	-	70
7	Lao động phổ thông	-	0

b. Công tác quản lý lao động:

- Công ty đã rà soát, giao định biên cho các Phòng/đơn vị với định biên lao động toàn Công ty là 571 người (trong đó có 112 người dự nguồn CBSX cho NMNĐ Sông Hậu 1).
- Công ty đã giải quyết thôi việc, chuyển công tác đối với 56 nhân sự; giải quyết nghỉ hưởng chế độ hưu trí đối với 01 nhân sự; Thôi giữ chức vụ 01 Phó Giám đốc Công ty; Bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Công ty phụ trách công tác kỹ thuật; Bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc Công ty; Luân chuyển và bổ nhiệm 03 cán bộ; Bổ nhiệm mới 03 cán bộ Lãnh đạo Phòng chức năng/Chi nhánh trực thuộc; Bổ nhiệm 03 cán bộ thuộc các Phòng/Phân xưởng tại Chi nhánh Hà Tĩnh.
- Thực hiện ký Hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng trở lên đối với 19 lao động mới tiếp nhận.
- Công tác hồ sơ cán bộ: quản lý, sắp xếp, bổ sung hồ sơ CBCNV Công ty và kê khai lý lịch cán bộ theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

**Đánh giá:** Công tác quản lý lao động được triển khai theo quy chế quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả phục vụ cho nhiệm vụ chính trị và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. *Công tác tiền lương:*

- Thực hiện chi trả lương cho CBCNV theo Quy chế trả lương được ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 12/8/2020 và theo Quy chế đánh giá tập thể, CBCNV được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 23/7/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty.

**Kết quả thực hiện:**

Tổng quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2022 là 125,07 tỷ đồng (trừ lao động làm việc tại Chi nhánh Đà Nẵng). Trong đó:

- + Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 là 111,60 tỷ đồng, trong đó: chi cho người đại diện là 4,79 tỷ đồng, tương ứng tiền lương bình quân là 59,63 triệu đồng/người/tháng và chi cho người lao động là 106,82 tỷ đồng, tương ứng tiền lương bình quân là 19,69 triệu đồng/người/tháng.
- + Quỹ lương dự phòng cho năm 2022 là 13,47 tỷ đồng.
- Xây dựng mới/sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương 139 nhằm từng bước hoàn thiện cơ chế trả lương phù hợp với đặc thù ngành nghề SXKD của đơn vị, đồng thời tạo động lực, khuyến khích lực lượng lao động kỹ thuật trực tiếp sản xuất, đặc biệt là nhóm đối tượng chuyên gia và công nhân kỹ thuật tay nghề cao.
- Ban hành Hệ thống chức danh công việc và quy định về tiêu chuẩn chức danh công việc Công ty phục vụ cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bố trí sử dụng lao động đảm bảo nguyên tắc đúng người, đúng việc.
- Thực hiện chi trả các khoản phụ cấp, trợ cấp theo đúng quy định: Tổ chức ăn giữa ca cho người lao động là 730.000đ/người/tháng và thực hiện chế độ phụ cấp độc hại bằng hiện vật cho CBCNV tại các đơn vị theo đúng quy định của Công ty.
- Thưởng an toàn: Công ty thực hiện chi tiền thưởng an toàn cho toàn thể CBCNV Công ty theo quy định.

**2.5. Công tác an toàn sức khỏe môi trường, phòng chống cháy nổ**

- Trong năm 2022, Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ-PCCN) của Công ty luôn được quan tâm. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty đã đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường, Công ty không có vụ tai nạn lao động, không có người bị mắc bệnh nghề nghiệp và không xảy ra sự cố cháy nổ. Công tác phòng chống dịch Covid-19 được đảm bảo, tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Y tế và các quy định của y tế địa phương, quy định của Chủ đầu tư. Hội đồng ATVSLĐ Tổng Công ty đã chấm điểm công tác ATVSLĐ-PCCN tại Công ty năm 2022, đạt 96,9/100 điểm, đủ tiêu chuẩn đạt danh hiệu “Bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động xuất sắc”.



- Hệ thống văn bản pháp quy liên quan đến công tác ATSKMT: cập nhật và triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật, theo các công văn yêu cầu cập nhật triển khai thực hiện của Tổng công ty. Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành 09 Quy trình và 07 Quy định. Hiện tại đang tiếp tục cập nhật, sửa đổi bổ sung các quy định.
- Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới, thích ứng linh hoạt.
- Tất cả các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động tại các Chi nhánh đã được kiểm định, khai báo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội địa phương trước khi đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật.
- Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo Quyết định số 161/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 20/9/2022.
- Tại Văn Phòng Công ty và các Chi nhánh đã xây dựng phương án PCCC riêng cho từng đơn vị.
- Định kỳ kiểm tra các phương tiện PCCN đảm bảo hoạt động tốt và tính sẵn sàng.
- Bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ: Hàng năm phối hợp với đơn vị chức năng (cảnh sát PCCC) tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội PCCC cơ sở.
- Công ty đã tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch an toàn điện định kỳ hàng năm cho CBCNV Phòng Kỹ thuật – An toàn và các Chi nhánh trực thuộc Công ty trong tháng 01/2022.
- Công ty đã phối hợp với đơn vị có chức năng (các trung tâm huấn luyện) tổ chức các khóa huấn luyện ATVSLĐ theo nghị định 44/2016/NĐ-CP.
- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2022 tại Văn phòng Hà Nội và các Chi nhánh trực thuộc Công ty.
- Công ty đã triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng hiện vật cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, công tác xét thưởng an toàn hàng tháng.

## 2.6. Công tác khoa học công nghệ

- Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Công ty hiện tại ban hành theo Quyết định số 189/QĐ/HĐQT-DVKT và sửa đổi theo Quyết định số 173/QĐ/DVKT-HĐQT, được xây dựng theo cơ chế chung của Tập đoàn và Tổng Công ty, được Công ty xem xét chỉnh sửa phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh.
- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật năm 2022:

Nhằm phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật năm 2022 tại các đơn vị, Hội đồng sáng kiến Công ty đã phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022 tại các đơn vị và yêu cầu các phòng/chi nhánh thực hiện, cụ thể:

- + Đề ra các giải pháp cho các Chi nhánh, Phòng ban trực thuộc PV Power Services tổ chức triển khai phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn Công ty, đồng thời yêu cầu các đơn vị tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân và tập thể phát huy năng lực sáng tạo các sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất kinh doanh;
- + Rà soát, cập nhật, đánh giá tính hiệu quả tình hình áp dụng sáng kiến, giải pháp đã được công nhận tại các phòng chức năng và chi nhánh trực thuộc từ năm 2015 đến nay.
- Thường xuyên tổ chức, tuyên truyền, chỉ đạo, điều hành thực hiện các phong trào về sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất đến các Chi nhánh Nhơn Trạch, Cà Mau, Hà Tĩnh và Đà Nẵng.
- Ngoài ra, Hội đồng sáng kiến thực hiện thông báo, phổ biến các nội dung liên quan đến hoạt động công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật do Tổng công ty định hướng.
- Các sáng kiến đã được công nhận trong năm 2022:

Công ty có 52 sáng kiến cải tiến kỹ thuật (SKCTKT) mang lại hiệu quả kinh tế lớn; Khi áp dụng vào thực tế sản xuất các đề tài SKCTKT này đã góp phần tăng độ khả dụng và hạn chế hư hỏng của các thiết bị, giảm chi phí mua sắm, lắp đặt thiết bị, giảm nguy cơ gây sự cố, hư hỏng và tạo thuận tiện cho công tác vận hành và bảo dưỡng sửa chữa.

Công ty đã cấp giấy chứng nhận sáng kiến đối với 41 SKCTKT. Ngoài ra, có 11 sáng kiến cải tiến kỹ thuật được PV Power Hà Tĩnh công nhận.

### **2.7. Các hoạt động tổ chức đoàn thể, an sinh xã hội, chăm lo đời sống CBCNV**

- Công tác an sinh xã hội: Trong năm 2022, đơn vị tập trung chăm lo đời sống cho CBCNV trong dịp Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, cụ thể:
  - + Tặng quà cho CBCNV Công ty nhân dịp tết Nguyên Đán Nhâm Dần 2022 với tổng số tiền: 241 triệu đồng.
  - + Hỗ trợ kinh phí cho các Công đoàn bộ phận trực thuộc tổ chức chương trình Tết sum vầy nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022: 25 triệu đồng.
  - + Chương trình Mái ấm Công đoàn Dầu khí năm 2022: Công đoàn Công ty đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với 03 đoàn viên thuộc Công đoàn bộ phận Chi nhánh Hà Tĩnh với tổng số tiền: 240 triệu đồng.
- Công tác chăm lo đời sống CBCNV và các phong trào đoàn thể: Ban Giám đốc Công ty luôn quan tâm và phối hợp với Công đoàn Công ty thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, thực hiện đảm bảo chế độ chính sách, khen thưởng, phúc lợi cho toàn thể CBCNV Công ty, cụ thể:

- + Thực hiện việc trích nộp, đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ và thực hiện các chế độ chính sách khác cho CBCNV Công ty theo đúng quy định của Nhà nước.
- + Giải quyết chế độ ốm, đau, thai sản... đầy đủ theo quy định.
- + Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng quy định.
- + Lập kế hoạch nghỉ phép cho Người lao động năm 2022.
- + Công ty đã giao Thủ trưởng các đơn vị phối hợp với Công đoàn cùng cấp tổ chức các chương trình nghỉ mát năm 2022 cho NLĐ, và chi tiền cho CBCNV một số đơn vị chưa tổ chức được do nhiệm vụ SXKD.
- + Hướng dẫn mua và sử dụng bảo hiểm con người kết hợp mức trách nhiệm cao cho CBCNV Công ty năm 2022.
- + Thực hiện chi trả lương cho CBCNV Công ty theo quy định của Quy chế lương Công ty.
- + Thực hiện chi từ quỹ phúc lợi cho toàn thể CBCNV Công ty với tổng số tiền là 1.641,6 triệu đồng.

## **2.8. Công tác thi đua, khen thưởng**

Trong năm 2022, Công ty đã báo cáo Hội đồng Thi đua khen thưởng Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam xét, trình và được Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam và Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam khen thưởng các danh hiệu thi đua năm 2022, cụ thể như sau:

- Đối với tập thể:
  - + 15 tập thể lao động tiên tiến;
  - + 07 tập thể lao động xuất sắc;
  - + 01 Cờ thi đua Tập đoàn;
  - + 03 Bằng khen Tập đoàn;
  - + 03 giấy khen Tổng công ty.
- Đối với cá nhân:
  - + 62 Chiến sỹ thi đua cơ sở;
  - + 222 Giấy khen Tổng công ty;
  - + 22 Bằng khen Tập đoàn;
  - + 443 Lao động tiên tiến.

## **3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm**

### **3.1. Đánh giá chung**

- Hoàn thành các công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý các sự cố, tồn tại, bất thường thiết bị/hệ thống các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, Vũng Áng 1 và Formosa Hà Tĩnh.

- Thực hiện công tác bảo dưỡng SCDK đạt/vượt tiến độ thống nhất với Chủ đầu tư.
- Trong năm 2022, PV Power Services đã nỗ lực và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch được giao, đạt 115% kế hoạch.
- Công tác phát triển dịch vụ ngoài tiếp tục được đẩy mạnh, tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ nhằm nâng cao doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Trong đó, Ký kết thành công Hợp đồng sửa chữa thường xuyên (xưởng năng lượng, xưởng công dụng) ngày 01/10/2022 với Formosa Hà Tĩnh giá trị 67 tỷ đồng – thực hiện trong 03 năm.
- Cử nhân sự đi NMD Sông Hậu 1 và Thái Bình 2 phục vụ công tác nghiệm thu chạy thử, tiếp cận các thiết bị/công nghệ nhà máy nhằm chuẩn bị cho công tác BDSC thường xuyên sắp tới.

### **3.2. Tôn tại và bài học kinh nghiệm**

#### **❖ Tôn tại:**

- Chỉ tiêu doanh thu không đạt do tác động bởi yếu tố khách quan (năm ngoài khả năng kiểm soát của PVPS):
  - + Đại tu NMD Cà Mau 2 lùi thời hạn thực hiện sang năm 2023 (giảm 29,34 tỷ đồng).
  - + Doanh thu sửa chữa thường xuyên: Hợp đồng Cà Mau 1&2 giảm do dừng tổ máy GT11 và GT12 trên 30 ngày thực hiện sửa chữa định kỳ và Hợp đồng Vũng Áng 1 giảm do tổ máy 1 phải dừng để xử lý sự cố đến hết năm 2022 (kế hoạch lập dự kiến dừng máy đến hết tháng 6/2022).
- Công nợ còn tồn tại chưa được xử lý dứt điểm.

#### **❖ Bài học kinh nghiệm:**

- Bám sát Chủ đầu tư để có phương án chào thầu phù hợp đối với các gói thầu trong thời gian tới để đảm bảo doanh thu đủ bù chi phí.
- Sắp xếp lại cơ cấu lao động để tối đa hóa nguồn nhân lực.

## PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

### 1. Một số nhiệm vụ chính:

- Thực hiện bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, đột xuất/khắc phục bất thường/sự cố của các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, NMND Vũng Áng 1 và NMD Formosa Hà Tĩnh đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Trong năm 2023, thực hiện công tác sửa chữa định kỳ các nhà máy điện theo kế hoạch của Chủ đầu tư đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn, cụ thể như sau:
  - + Đại tu NMD Cà Mau 2: dự kiến thực hiện vào tháng 7-8/2023;
  - + Trung tu tổ máy GT12 NMD Nhơn Trạch 1: dự kiến từ tháng 12/2023;
  - + Đại tu NMD Nhơn Trạch 2: dự kiến thực hiện vào tháng 9-10/2023.
- Tăng cường công tác xúc tiến, tìm kiếm, ký kết và thực hiện Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các khách hàng/Chủ đầu tư mới ngoài các Hợp đồng đã ký phù hợp với năng lực/kinh nghiệm của Công ty nhằm tối ưu hóa sử dụng nguồn nhân lực, tài sản, công cụ dụng cụ để gia tăng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như cải thiện đời sống CBCNV của Công ty.
- Tập trung nâng cao công tác quản lý, quản trị điều hành hoạt động của Công ty. Kiểm soát tốt và tiết giảm tối đa các khoản chi phí (đặc biệt chi phí quản lý, chi phí dịch vụ ngoài); Quản lý và sử dụng vốn, tài sản an toàn, đúng mục đích đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả; Thực hiện công tác đầu tư/mua sắm tài sản/trang thiết bị, CCDC đáp ứng kịp thời phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện, đảm bảo tính pháp lý, theo quy định hiện hành của Công ty và Nhà nước.
- Thực hiện các biện pháp về lao động, đào tạo, nhân sự, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo chăm lo đời sống cho người lao động, tăng cường hoạt động các phong trào đoàn thể trong toàn Công ty, triển khai công tác an sinh xã hội phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD.
- Thực hiện công tác cung cấp nhân sự tiếp cận hỗ trợ dự án và chuẩn bị sẵn sàng cho công tác BDSC NMD Thái Bình 2, NMD Sông Hậu 1.
- Thực hiện tốt công tác an toàn, sức khỏe, môi trường, phòng chống cháy nổ tại các nhà máy điện.
- Chuẩn bị cho công tác sửa chữa định kỳ năm 2024 theo kế hoạch.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị KH 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150
2	Doanh thu	Tỷ đồng	270,91
3	Chi phí	Tỷ đồng	250,13
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,78
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,9%

## 3. Khó khăn thách thức:

- Kể từ năm 2024, dư địa từ các hợp đồng bảo dưỡng sửa chữa dài hạn với giá trị doanh thu/lợi nhuận lớn không còn, tất cả các hợp đồng đều đã phải đấu thầu cạnh tranh. Ngoài ra, năm 2024 công việc không có sửa chữa định kỳ dẫn đến doanh thu sụt giảm nên phải tăng cường công tác tìm kiếm các Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật ngoài các Hợp đồng đã ký, đây là một thách thức lớn cho công ty.
- Những khó khăn khi đấu thầu: chi phí giá vốn cao, khó cạnh tranh với các đơn vị tư nhân khác (như NPS, Sơn Vũ...), các gói thầu hiện nay đều không còn là M lớn (hiện trạng các gói thầu dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng đã tách vật tư chính) chỉ được thực hiện về nhân công thuần túy và vật tư tiêu hao với giá trị nhỏ gây khó khăn cho Công ty trong việc cạnh tranh với các đơn vị khác.
- Tỷ trọng lao động gián tiếp, trái ngành nghề,... còn cao so với các đơn vị hoạt động cùng lĩnh vực. Lao động trực tiếp tại Công ty là 318 người, chiếm 71,46% tổng số lao động toàn Công ty, lao động gián tiếp là 127 người chiếm 28,54%. Bộ phận gián tiếp tại các Chi nhánh chiếm tương đối trong cơ cấu lao động tại các Chi nhánh (Chi nhánh Cà Mau chiếm 14,94%, Chi nhánh Nhơn Trạch chiếm 18,75%, Chi nhánh Đà Nẵng chiếm 45,45% và Chi nhánh Hà Tĩnh chiếm 13,07%). Tổng số lao động nữ trong Công ty là 51 người, trong đó số lao động nữ khối gián tiếp là 47 người, chiếm 10,56% tổng số lao động toàn Công ty và chiếm 37,01% trên tổng số lao động gián tiếp toàn Công ty.
- Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực/lao động kỹ thuật của Công ty còn hạn chế. Đáng lưu ý là hiện tượng chảy máu chất xám nhân lực chất lượng cao tại các Chi nhánh tại thời điểm tháng 11/2022, có 22 lao động kỹ thuật xin chấm dứt HĐLĐ do cơ chế thu hút từ các nhà máy điện mới (Thái Bình 2, Sông Hậu 1).
- Các nhà máy điện của PV Power có xu hướng thành lập các đội làm công tác sửa chữa thường xuyên, chỉ thuê đơn vị xử lý khắc phục bất thường, sự

có làm thu hẹp phạm vi công việc của PVPS ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty.

- Định hướng phát triển của TSC chưa rõ ràng có thể có sự chông chéo với công việc của PVPS.

#### **4. Giải pháp thực hiện kế hoạch:**

- Đào tạo nguồn nhân lực theo hướng sát với thực tế, tập trung đào tạo nghề thực hành và bám sát về ngành nghề kinh doanh cốt lõi của PV Power Services, song song sử dụng lực lượng lao động hiệu quả, tập trung phát triển lực lượng chuyên gia.
- Thực hiện cơ cấu lại bộ máy tinh gọn, tăng cường lực lượng có chuyên môn kỹ thuật, tập trung nguồn lực tối đa cho lao động trực tiếp, tinh giản bộ máy gián tiếp, xây dựng cơ chế tiền lương theo hướng đảm bảo thu nhập ổn định và thu hút người lao động, việc xây dựng phương án lương phải xem xét và đảm bảo tính cạnh tranh trong đấu thầu với các đơn vị tư nhân khác.
- Xây dựng phạm vi công việc và kế hoạch tổ chức thực hiện công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ; Rà soát các biện pháp thi công, phân tích an toàn công việc trên cơ sở tuân theo thứ tự ưu tiên: tài liệu của nhà chế tạo gốc, các quy chuẩn của ngành, quy chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc tế trong công tác BDSC nhà máy điện; Đặc biệt lập kế hoạch chuẩn bị đầy đủ và chi tiết, thành lập các Ban chỉ đạo để hoàn thành tốt nhất công tác sửa chữa định kỳ các Nhà máy điện theo kế hoạch nêu trên.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động đối với tất cả CBCNV, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động, tuân thủ triệt để các công tác về an toàn trong lao động sản xuất, đảm bảo cho các nhà máy điện vận hành an toàn, hiệu quả.
- Đánh giá các đối thủ cạnh tranh, tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ, phát triển sản xuất, nâng cao doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Tăng cường quản lý, quản trị chi phí các hợp đồng kinh tế.
- Nâng cao hiệu quả công tác thu hồi công nợ.
- Sắp xếp lại bộ máy nhân sự một cách tinh gọn hiệu quả theo hướng bám sát phạm vi công việc và yêu cầu của các hợp đồng BDSC thường xuyên sau 15 năm công ty hoạt động, chuyên nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn với đội ngũ kỹ thuật lành nghề giàu kinh nghiệm thực tế và có tính chuyên môn hóa cao để tối đa hóa nguồn nhân lực. Tập trung cho nguồn nhân lực trực tiếp (những nhân lực thành thạo trong kỹ thuật bảo BDSC).

- Thực hiện tái cấu trúc: Tăng cường công tác tuyển dụng những nhân sự có chất lượng chuyên môn cao, có năng lực thật để phát triển năng suất lao động, tăng hiệu quả, có kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật tay nghề cao, đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ.
- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, các biểu mẫu thông qua việc cập nhật hệ thống văn bản hướng dẫn đã ban hành trong công tác quản lý kỹ thuật. Thường xuyên động viên, khuyến khích công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ cho toàn thể CBCNV nhằm hợp lý hóa sản xuất mang lại những lợi ích kinh tế thiết thực.
- Triển khai có hiệu quả các hành lang trong quy chế lương để kịp thời động viên, khuyến khích người lao động giỏi làm việc hiệu quả hơn nữa (thực hiện tốt xếp loại hoàn thành công việc hàng tháng; áp dụng lương hiệu quả và nâng lương định kỳ).


Ban Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 với các nội dung trên.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông (để b/cáo);
- HĐQT;
- Ban KS;
- Các PGĐ Cty (e-copy);
- Lưu: VT, KTKH (TTNA-01b). *lt*

**GIÁM ĐỐC**



**Vũ Anh Tuấn**